

Số: **164/2020/QĐST-HNGĐ**

Bắc Từ Liêm, ngày 02 tháng 06 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 119/2011, quyền số 01/2011 đăng ký ngày 22/08/2011 tại UBND xã C (nay là phường C 2), quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 158/2020/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 05 năm 2020 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

- **Anh Hoa Anh T**, sinh năm 1987;

- **Chị Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1991;

Cùng trú tại: S22, ngõ 119 đường C, TDP 2, phường C2, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/05/2020, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoa Anh T và chị Nguyễn Thị Thùy D đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh T và chị D có 02 con chung là cháu Hoa Thế A, sinh ngày 18/04/2012 và cháu Hoa Bảo A1, sinh ngày 24/06/2015. Khi ly hôn vợ chồng anh chị thỏa thuận giao cả 02 cháu cho chị D trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Anh T và chị D tự nguyện chịu cả lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoa Anh T và chị Nguyễn Thị Thùy D.

- Về con chung: Anh T và chị D có 02 con chung là cháu Hoa Thế A, sinh ngày 18/04/2012 và cháu Hoa Bảo A1, sinh ngày 24/06/2015. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị: Giao cháu cả 02 cháu Thế A và Bảo A1 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh T và chị D tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003560 ngày 22/05/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường C2, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu